

Số: 45/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 1 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Gia đình thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 02/TTr-SVHTTDL ngày 08 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Gia đình thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông.

(Có phụ lục I và II chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan theo dõi, cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Nông; Văn phòng UBND tỉnh niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

Các thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định này thay thế thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC – Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Viễn Thông Đắk Nông;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC (Lg).

2

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC GIA ĐÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐẮK NÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 45 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 1 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIA ĐÌNH MỚI BAN HÀNH

TT	Mã TTHC Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện; Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH						
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đắk Nông – Số 98, đường 23/3, Phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông						
1	1.012080 Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	1. Thành phần hồ sơ: 1) Đơn đề nghị cấp lần đầu giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (<i>Mẫu số 15 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</i>) 2) Dự thảo quy chế hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình; 3) Bảng giá dịch vụ (nếu có); 4) Hồ sơ của người đứng đầu: (1) Giấy khám sức khỏe	1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký thành lập cơ sở nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm phục vụ Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: https://dichvucong.daknong.gov.vn . Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc bản định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm phục vụ Hành chính công	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	



	<p>của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khám sức khỏe; (2) Bản sao có công chứng, chứng thực bằng tốt nghiệp đại học trở lên về ngành, chuyên ngành đào tạo liên quan đến dịch vụ đăng ký tham gia cung cấp; (3) Bản sao có công chứng, chứng thực các văn bản, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan đến dịch vụ đăng ký thành lập cơ sở; (4) Bản cam kết chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình (Mẫu số 16 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình);</p> <p>5) Yêu cầu hồ sơ của nhân viên trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình: (1) Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khám sức khỏe; (2) Bản sao có công chứng, chứng thực bằng tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên; (3) Bản sao có công chứng, chứng thực các văn</p>	<p>chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 9,5 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập cơ sở (Mẫu số 17 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình). Trường hợp từ chối cấp giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả kết quả thực hiện cho Trung tâm phục vụ Hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm phục vụ Hành chính công: 0,5 ngày; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 9,5 ngày. 			
--	---	--	--	--	--



		<p>bảng có liên quan đến dịch vụ dự kiến cung cấp; (4) Bản sao có công chứng, chứng thực giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>			
2	<p>1.012081</p> <p>Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (<i>Mẫu số 15 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</i>)</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).</p>	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm phục vụ Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: https://dichvucong.daknong.gov.vn.</p> <p>Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc bản định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm.</p> <p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm phục vụ Hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 2,5 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở (<i>Mẫu số 17 của Phụ lục ban</i></p>	Chưa quy định	<p>- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022;</p> <p>- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.</p>

			<p><i>hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ- CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</i>). Trường hợp từ chối cấp lại giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả kết quả thực hiện cho Trung tâm phục vụ Hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm phục vụ Hành chính công: 0,5 ngày; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 2,5 ngày. 		
3	<p>1.012082</p> <p>Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ:</p> <p>1) Trường hợp thay đổi địa chỉ hoặc thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động, hồ sơ gồm đơn đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.</p> <p>2) Trường hợp thay đổi người đứng đầu, thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (<i>Mẫu số 15 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định</i> 	<p>1. Trình tự thực hiện:</p> <p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở nộp hồ sơ trực tiếp đến Trung tâm phục vụ Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến qua địa chỉ: https://dichvucong.daknong.gov.vn.</p> <p>Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc bản định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm.</p>	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.



	<p>số 76/2023/NĐ- CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình);</p> <p>- Hồ sơ của người đứng đầu:</p> <p>(1) Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khám sức khỏe; (2) Bản sao có công chứng, chứng thực bằng tốt nghiệp đại học trở lên về ngành, chuyên ngành đào tạo liên quan đến dịch vụ đăng ký tham gia cung cấp; (3) Bản sao có công chứng, chứng thực các văn bản, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan đến dịch vụ đăng ký thành lập cơ sở; (4) Bản cam kết chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình (Mẫu số 16 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ- CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình);</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).</p>	<p>Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm phục vụ Hành chính công chuyên hồ sơ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 9,5 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở (Mẫu số 17 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ- CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình). Trường hợp từ chối cấp lại giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả kết quả thực hiện cho Trung tâm phục vụ Hành chính công để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ lúc nhận được hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm phục vụ Hành chính công: 0,5 ngày; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 9,5 ngày. 			

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND CẤP XÃ

1	<p>1.012084 Thủ tục cấm tiếp xúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị cấm tiếp xúc với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị cấm tiếp xúc (<i>Mẫu số 06 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</i>). Với các trường hợp khác không cần đơn. 2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).</p>	<p>1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình ban hành quyết định cấm tiếp xúc khi thấy hành vi bạo lực gia đình gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đến sức khỏe hoặc đe dọa tính mạng của người bị bạo lực gia đình. Các hình thức nộp hồ sơ: (1) nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã, (2) Qua Bưu điện; (3) Qua hệ thống mạng điện tử (được chụp từ bản gốc hoặc bản định dạng PDF có ký số). Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã nhận hồ sơ trong giờ hành chính và chuyển hồ sơ cho UBND cấp xã. Bước 2. Xử lý hồ sơ Trong thời hạn 12 giờ, kể từ khi Chủ tịch UBND cấp xã nhận được đơn đề nghị cấm tiếp xúc, UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản (<i>Mẫu số 07 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-</i></p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.</p>	
---	---	---	---	-----------------------	---	--

			<p>CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình) (Thời gian cấm tiếp xúc không quá 03 ngày cho mỗi lần quyết định cấm tiếp xúc); trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả UBND cấp xã trả kết quả thực hiện cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 12 giờ kể từ khi Chủ tịch UBND xã nhận đơn đề nghị cấm tiếp xúc.</p>		
2	<p>1.012085 Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị</p>	<p>1. Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc (<i>Mẫu số 10 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</i>).</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 (đơn).</p>	<p>1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị ra quyết định cấm tiếp xúc hoặc người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình không đồng ý với quyết định cấm tiếp xúc gửi đơn đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định cấm tiếp xúc đề đề nghị hủy bỏ quyết định này theo Mẫu số 10 của phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 76. Các hình thức nộp hồ sơ: (1) nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã, (2) Qua Bưu điện; (3) Qua hệ thống mạng điện tử</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.</p>

			<p>(được chụp từ bản gốc hoặc bản định dạng PDF có ký số).</p> <p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã nhận hồ sơ trong giờ hành chính và chuyển hồ sơ cho UBND cấp xã.</p> <p>Bước 2. Xử lý hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn 12 giờ, kể từ khi Chủ tịch UBND cấp xã nhận được đơn đề nghị hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc, UBND cấp xã phải trả lời bằng văn bản (<i>Mẫu số 11 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</i>) (Thời gian cấm tiếp xúc không quá 03 ngày cho mỗi lần quyết định cấm tiếp xúc); trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 3. Trả kết quả</p> <p>UBND cấp xã trả kết quả thực hiện cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Thời gian giải quyết: 12 giờ kể từ khi Chủ tịch UBND xã nhận đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc.</p>			
--	--	--	---	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIA ĐÌNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định bãi bỏ TTHC	Cấp thực hiện
01	1.005441	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp tỉnh
02	1.001420	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp tỉnh
03	1.001407	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp tỉnh
04	2.001414	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp tỉnh
05	1.000919	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp tỉnh
06	1.000817	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp tỉnh

07	1.000454	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp Sở
08	1.000433	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp Sở
09	1.000379	Thủ tục cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp Sở
10	1.000104	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp Sở
11	2.000022	Thủ tục cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp Sở
12	1.003310	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp Sở
13	1.003243	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp huyện
14	1.003226	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp huyện

15	1.003185	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp huyện
16	1.003140	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp huyện
17	1.003103	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp huyện
18	1.001874	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.	Cấp huyện

*** Tổng số:**

+ 05 TTHC mới ban hành;

+ 18 TTHC bị bãi bỏ.

Phụ lục 2

QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIA ĐÌNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THỰC HIỆN TẠI MỘT CỬA ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **45** /QĐ-UBND ngày **11** tháng **01** năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

1. Tên thủ tục hành chính: 1.012080 - Thủ tục Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính (TTHC): 10 ngày làm việc x 8 giờ/ngày = 80 giờ (Trung tâm phục vụ Hành chính công (TTPVHCC): 4 giờ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTT&DL): 76 giờ).

CQ	Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
	B1	Trung tâm Phục vụ HCC	CC, VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu) 4. Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
	B2	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ chuyển cho công chức xử lý.	04 giờ			
			Chuyên viên	Xử lý, thẩm định hồ sơ: 1. Nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ yêu cầu bổ sung.	64 giờ			



Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch				<p>2. Nếu hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện, thông báo đến cơ sở liên quan và tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở. Sau thẩm định thực tế:</p> <p>1. Nếu kết quả thẩm định thực tế cơ sở đáp ứng đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo quyết định cấp lần đầu kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình, trình Lãnh đạo phòng ký nháy.</p> <p>2. Nếu kết quả kiểm tra thực tế cơ sở không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.</p>				
		Lãnh đạo Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở	- Xem xét hồ sơ, ký văn bản	04 giờ			
		Văn phòng Sở	Văn thư	- Đóng dấu - Chuyển Trung tâm Phục vụ HCC; Sở VHTT&DL (lưu, theo dõi)	04 giờ			
	B3	Trung tâm Phục vụ HCC	CC, VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

2. Tên thủ tục hành chính: **1.012081 - Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 (ngày làm việc) x 8 giờ/ngày = 24 giờ (TTPVHCC: 04 giờ, Sở VHTT&DL: 20 giờ).



CQ	Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
	B1	Trung tâm Phục vụ HCC	CC, VC	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu) 4. Chuyển hồ sơ. 	04 giờ			
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	B2	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ chuyển cho công chức xử lý.	04 giờ			
			Chuyên viên	<p>Xử lý, thẩm định hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ yêu cầu bổ sung. 2. Nếu hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện, thông báo đến cơ sở liên quan và tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở. <p>Sau thẩm định thực tế:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu kết quả thẩm định thực tế cơ sở đáp ứng đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo quyết định cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, 	12 giờ			

				chống bạo lực gia đình, trình Lãnh đạo phòng ký nháy. 2. Nếu kết quả kiểm tra thực tế cơ sở không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.				
		Lãnh đạo Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở	- Xem xét hồ sơ, ký văn bản	02 giờ			
		Văn phòng Sở	Văn thư	- Đóng dấu - Chuyển Trung tâm Phục vụ HCC; Sở VHTT&DL (lưu, theo dõi)	02 giờ			
	B3	Trung tâm Phục vụ HCC	CC, VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

3. Tên thủ tục hành chính: 1.012082 - Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 (ngày làm việc) x 8 giờ/ngày = 80 giờ (TTPVHCC: 04 giờ, Sở VHTT&DL: 76 giờ).

CQ	Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
	B1	Trung tâm Phục vụ HCC	CC, VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ	04 giờ			

				<p>sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu).</p> <p>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu)</p> <p>4. Chuyển hồ sơ.</p>				
<i>Sở Khoa học và Công nghệ</i>	<i>B2</i>	Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ chuyển cho công chức xử lý.	04 giờ			
			Chuyên viên	<p>Xử lý, thẩm định hồ sơ:</p> <p>1. Nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ yêu cầu bổ sung.</p> <p>2. Nếu hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện, thông báo đến cơ sở liên quan và tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở.</p> <p>Sau thẩm định thực tế:</p> <p>1. Nếu kết quả thẩm định thực tế cơ sở đáp ứng đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo quyết định cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình, trình Lãnh đạo phòng ký nháy.</p> <p>2. Nếu kết quả kiểm tra thực tế cơ sở không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.</p>	64 giờ			

		Lãnh đạo Sở VHTT&DL	Lãnh đạo Sở	- Xem xét hồ sơ, ký văn bản	04 giờ			
		Văn phòng Sở	Văn thư	- Đóng dấu - Chuyển Trung tâm Phục vụ HCC; Sở VHTT&DL (lưu, theo dõi)	04 giờ			
	B3	Trung tâm Phục vụ HCC	CC, VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

4. Tên thủ tục hành chính: 1.012084 - Thủ tục cầm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 giờ

CQ	Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
	B1	Bộ phận TN&TKQ xã	CC,VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu) 4. Chuyển hồ sơ.	Giờ hành chính			
Ủy ban nhân dân cấp xã	B2		Lãnh đạo UBND xã	- Duyệt hồ sơ chuyển cho công Văn hóa - xã hội cấp xã	0.5 giờ			
			Công chức VH-XH cấp xã	- Xử lý, thẩm định hồ sơ:	10.5 giờ			

			<p>1. Nếu hồ sơ không đủ điều kiện ra Quyết định cấm tiếp xúc thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện để ban hành Quyết định cấm tiếp xúc trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt.</p> <p>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện đồng ý ban hành Quyết định cấm tiếp xúc thì có thể trực tiếp hoặc phân công cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xác minh thông tin.</p> <p>Sau xác minh thông tin:</p> <p>1. Nếu thấy hành vi bạo lực gia đình gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đến sức khỏe hoặc đe dọa tính mạng của người bị bạo lực gia đình thì dự thảo Quyết định cấm tiếp xúc trình lãnh đạo UBND xã xem xét, ký duyệt.</p> <p>2. Nếu kết quả xác minh thông tin không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện ra Quyết định cấm tiếp xúc</p>				
			Chủ tịch UBND xã	- Xem xét hồ sơ, ký văn bản	0.5 giờ		
			Văn thư	- Đóng dấu - Chuyển bộ phận TN&TKQ	0.5 giờ		
	B3	Bộ phận TN&TKQ	CC,VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân			

5. Tên thủ tục hành chính: **1.012085 - Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị**
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 giờ

CQ	Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
	B1	Bộ phận TN&TKQ xã	CC,VC	1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết Phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu). 2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo mẫu). 3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo mẫu) 4. Chuyển hồ sơ.	Giờ hành chính			
Ủy ban nhân dân xã	B2		Lãnh đạo UBND xã	- Duyệt hồ sơ chuyển cho công Văn hóa – xã hội cấp xã	0.5 giờ			
			Chuyên viên	Thẩm định hồ sơ: 1. Nếu hồ sơ không đủ điều kiện ra quyết định hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện để ban hành Quyết định hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt.	10.5 giờ			



			<p>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện đồng ý ban hành Quyết định huỷ bỏ Quyết định cấm tiếp xúc thì có thể trực tiếp hoặc phân công cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xác minh thông tin.</p> <p>Sau xác minh thông tin:</p> <p>1. Nếu thấy đầy đủ điều kiện, cơ sở ban hành thì dự thảo Quyết định huỷ bỏ quyết định cấm tiếp xúc trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký duyệt.</p> <p>2. Nếu kết quả xác minh thông tin không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ điều kiện theo các tiêu chí thì dự thảo văn bản thông báo không đủ điều kiện ra Quyết định huỷ bỏ Quyết định cấm tiếp xúc</p>				
		Chủ tịch UBND xã	- Xem xét hồ sơ, ký văn bản	0.5 giờ			
		Văn thư	- Đóng dấu - Chuyển bộ phận TN&TKQ	0.5 giờ			
B3	Bộ phận TN&TKQ	CC,VC	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

